

Bản án số: 21/2021/HS-ST

Ngày: 19 - 10 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mến

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Đình

Ông Thạch Mu Ni

Ông Thạch KhMau

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thoản – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Tươi, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2021/HSST, ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 07 năm 2021 đối với bị cáo:

Đỗ Phi H (tên gọi khác: H m), sinh ngày 03/6/1992 tại tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: số 105A, khóm M, phường N, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Trọng L, sinh năm 1965 và bà Thạch Thị L1, sinh năm 1964; Vợ: bị cáo chung sống như vợ chồng với Đỗ Thị Ngọc S, sinh 1996, nhưng chưa đăng ký kết hôn; Con: không có; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: tốt; Bị cáo bị bắt tạm giam giữ từ ngày 07/4/2020 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo:

1. Luật sư Nguyễn Tiến L2 – Văn phòng Luật sư Tiến L2, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Trà Vinh; (có mặt)

2. Luật sư Nguyễn Trường V – Văn phòng Luật sư Đặng Văn C, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

- Bị hại:

1/ Ông Đoàn Văn T, sinh năm 1997. Nơi cư trú: ấp V, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; (có mặt)

- 2/ Ông Trương Hoài P, sinh năm 1983. Nơi cư trú: khóm A, phường B, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)
- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*
- 1/ Anh Ngô Minh H, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Số 35, khóm D, phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; (có mặt)
- 2/ Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1969. Nơi cư trú: Số 35, khóm D, phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; (có mặt)
- 3/ Anh Mai Văn Ph, sinh năm 2005. Nơi cư trú: Số 56A, khóm T, phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; (có mặt)
- 4/ Ông Mai Văn H, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Số 56A, khóm T, phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; (có mặt)
- 5/ Bà Võ Thị L, sinh năm 1977. Nơi cư trú: ấp V, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; (có mặt)
- 6/ Bà Phan Thị H, sinh năm 1988. Nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)
- 7/ Bà Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Số 386, khóm Y, phường E, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)
- 8/ Bà Phan Thị Trúc P, sinh năm 1995. Nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; (vắng mặt không có lý do)
- 9/ Ông Nguyễn Tăng Trường Đ, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Số 109, khóm H, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; (vắng mặt do đã bỏ đi khỏi địa phương)
- 10/ Bà Đỗ Thị Mộng T, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Số 105A, khóm D, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; (có mặt)
- 11/ Ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Số 135 khóm H, phường U, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)
- 12/ Anh Lâm Thoại T, sinh năm 2000. Nơi cư trú: ấp S, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; (vắng mặt không có lý do)
- 13/ Ông Nguyễn Phú Q, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Số 225, khóm G, phường S, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; (vắng mặt không có lý do)
- 14/ Ông Trần Quang T, sinh năm 1996. Nơi cư trú: khóm F, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; (vắng mặt không có lý do)
- 15/ Ông Lý Hoàng V, sinh năm 1985. Nơi cư trú: khóm H, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)
- 16/ Ông Cao Văn M, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Số 40, khóm H, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; (vắng mặt không có lý do)
- 17/ Ông Thạch Hoàng A, sinh năm 1987. Nơi cư trú: ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Tạm trú tại: Khóm D, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; (vắng mặt không có lý do)
- 18/ Ông Bùi Thành T, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Khóm C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh; (vắng mặt không có lý do)
- 19/ Ông Hồng Châu T, sinh năm 1989. Nơi cư trú: ấp B, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Tạm trú tại: Khóm G, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; (vắng mặt do không có mặt tại địa phương)

20/ Ông Lý Chí P, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Số 4, khóm 6, phường 6, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; (vắng mặt không có lý do)

21/ Anh Hồ Văn Q, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Số 123 khóm G, phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

22/ Ông Tăng Chấn T, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Số 477 D, khóm G, phường S, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; (có mặt)

23/ Ông Lâm Thanh H, sinh năm 1993. Nơi cư trú: ấp S, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

- *Người làm chứng:*

1/ Chị Hoàng Thị Thanh H, sinh năm 2001. Nơi cư trú: khóm G, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; (vắng mặt)

2/ Ông Lâm Út H, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Số 43, khóm D, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; (vắng mặt)

3/ Ông Nguyễn Phú L, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Số 225, khóm H, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; (vắng mặt)

4/ Ông Lê Hữu P, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Số 339/7 khóm H, phường R, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; (có mặt)

5/ Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 2001. Nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; (có mặt)

6/ Bà Thạch Thị D, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Số 787 khóm V, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; (vắng mặt)

7/ Ông Võ Văn Đ, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Số 75 khóm D, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do giữa bị cáo Đỗ Phi H và Nguyễn Hữu L (Q), sinh năm 1989, cư trú số 135, khóm J, phường G, thành phố Trà Vinh có xảy ra mâu thuẫn với nhau từ trước nên bị cáo và chị ruột là Đỗ Thị Mộng T, sinh năm 1985, cư trú số 105A, khóm H, phường K, thành phố T có nhờ ông Lâm Út H, sinh năm 1970, cư trú số 43, khóm K, phường I, thành phố T thay mặt nói chuyện để hòa giải mâu thuẫn giữa bị cáo với Lộc.

Sáng 19/3/2020, bị cáo điều khiển xe gắn máy mang theo súng bắn đạn chì (do bị cáo tự chế tạo từ ống nước bằng nhựa PVC) để đi săn bắn chim thì nhận được điện thoại của chị T kêu đến quán nước UN. Bị cáo điều khiển xe đến quán UN, đậu xe bên ngoài, cầm súng bắn đạn chì (được quán vãi bên ngoài) cùng hộp đạn chì đi vào trong quán nước. Bị cáo đi đến bàn chị T, ông H ngồi và để hộp đạn chì và cây súng bắn đạn chì gần đó rồi ngồi cùng bàn với chị T, ông H. Lúc này, ông H gọi điện thoại cho L nói đến quán UN để giải hòa với bị cáo, nhưng L không đồng ý.

Biết được bị cáo H đang ở quán nước UN, nên khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, L cùng với Trương Hoài P, sinh năm 1983; Đoàn Văn T, sinh năm 1997; Ngô Minh H, sinh năm 2000; Nguyễn Phú Q, sinh năm 1990; Trần Quang T, sinh năm 1996; Lý Hoàng V, sinh năm 1985; Cao Văn M, sinh năm 1986;

Thạch Hoàng A, sinh năm 1987; Bùi Thành T, sinh năm 1989; Hồng Châu T, sinh năm 1989; Lâm Thoại T, sinh năm 2000; Hồ Văn Q, sinh năm 2001 cùng với nhiều người khác. Tất cả đi trên nhiều xe gắn máy đến quán nước giải khát UN.

Bị cáo H ngồi trong quán nhìn thấy có một nhóm người đi trên xe gắn máy chạy đến ngang quán UN và chỉ tay về phía bị cáo. Bị cáo bước ra cửa quán nhìn xem là ai, thì nghe có tiếng hô “*Nó kia, giết nó*”, bị cáo quay lại nhìn thì thấy có rất đông người đi trên nhiều xe gắn máy đang chạy trên đường và trong nhóm có Nguyễn Hữu, bị cáo chạy vào trong quán lấy cây súng bắn đạn chì tháo bỏ lớp vải quần bên ngoài, rồi dùng tay trái lấy từ trong túi quần bên trái ra một viên đạn chì lắp vào súng. Sau đó, bị cáo chạy ra vỉa hè phía trước quán, cầm súng trên hai tay, hướng nòng súng về phía nhóm người của L rồi ngắm bắn một phát đạn trúng vào cánh tay phải của Trương Hoài P (đang điều khiển xe mô tô cách quán UN 10,5 mét), làm P mất thăng bằng té ngã trên mặt đường. Nhiều người điều khiển xe gắn máy chạy phía sau xe P không tránh né kịp nên cũng bị té ngã trên mặt đường.

Sau đó, bị cáo H cầm súng trên cả hai tay bỏ chạy trên vỉa hè, bị cáo chạy được một đoạn cách quán nước UN khoảng 25 mét thì nghe tiếng của Tăng Chấn T, sinh năm 1997 từ phía sau kêu “*Anh H ơi cứu em*”. Bị cáo quay lại nhìn thì thấy T chạy cách phía sau bị cáo khoảng 06 mét và đang bị khoảng 07 đến 08 người thanh niên đuổi theo sau. Bị cáo tiếp tục vừa chạy về phía trước, vừa dùng tay trái lấy từ trong túi quần bên trái ra một viên đạn chì lắp vào súng. Bị cáo cầm súng trên tay phải hướng nòng súng về phía sau nhắm về phía nhóm người đang rượt đuổi và bắn một phát đạn trúng vào vùng hông lưng bên phải của Đoàn Văn T (đang chạy bộ). Bị cáo tiếp tục bỏ chạy thì có một nhóm người điều khiển xe gắn máy đuổi theo, thấy vậy bị cáo đẩy Tăng Chấn T chạy trước, còn bị cáo thì cầm súng trên cả hai tay hướng nòng súng về nhóm người đang đuổi theo rồi bóp cò (súng không có đạn). Thấy bị cáo H cầm súng ngắm về hướng mình nên nhóm người đang đuổi theo bị cáo dừng lại. Bị cáo tiếp tục bỏ chạy đến đoạn đường đất thì ném bỏ súng vào bụi cây phía bên trái hướng đi, sau đó bị cáo về nhà lấy xe gắn máy bỏ trốn khỏi địa phương.

Riêng một số người trong nhóm của Nguyễn Hữu L và một số người là bạn của bị cáo H có mặt tại hiện trường đã sử dụng hung khí, đá và đồ vật khác ném, đánh, chém nhau. Kết quả điều tra chứng minh được Ngô Minh H bị Mai Văn P, sinh ngày 05/4/2005 dùng hung khí dạng kiếm Nhật chém gây thương tích; Lâm Thoại T bị chém xây xát hai bên bả vai, nhưng không xác định được người chém. Mặt khác, ti vi nhãn hiệu LG, model: 43LJ550T-TA bên trong quán UN bị hư hỏng do có người trong nhóm của Nguyễn Hữu L ném trúng, nhưng không xác định được người ném.

Sau khi bị thương tích, Trương Hoài P, Đoàn Văn T, Ngô Minh H đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh cấp cứu, riêng P và T chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy tại Thành phố Hồ Chí Minh điều trị.

Đến ngày 07/4/2020, bị cáo Đỗ Phi H đến Công an thành phố Trà Vinh đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội.

Ngày 06/5/2020, Bệnh viện Chợ Rẫy tiến hành phẫu thuật đối với Đoàn Văn T lấy 01 vật thể dạng hình tròn nghi là đầu đạn nên đã lập biên bản tạm giữ. Ngày 07/5/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh đến Bệnh viện Chợ Rẫy nhận vật thể nêu trên và niêm phong theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 30 ngày 30 tháng 3 năm 2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận đối với Trương Hoài P: *“Nhiều mảnh kim khí 1/3 giữa cẳng tay phải; sẹo lớn 1/3 trên mặt trước cẳng tay phải; sẹo lớn 1/3 dưới mặt trước cẳng tay phải; sẹo lớn 1/3 dưới mặt sau cẳng tay phải”*. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trương Hoài P do thương tích gây nên là 14%. Cơ chế hình thành vết thương của Trương Hoài P là: *“Do ngoại lực tác động trực tiếp đâm xuyên. Vật gây ra thương tích là do hỏa khí”*

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 51 ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận đối với Đoàn Văn T: *“Vết thương thận phải độ III điều trị bảo tồn; sẹo nhỏ vùng hông lưng phải; sẹo nhỏ khoảng liên sườn 10, 11 đường nách trước bên phải”*. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đoàn Văn T do thương tích gây nên là 12%. Cơ chế hình thành vết thương của Đoàn Văn T là: *“Do ngoại lực tác động trực tiếp đâm xuyên. Vật gây ra thương tích là do hỏa khí”*.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 45 ngày 21 tháng 5 năm 2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận đối với Ngô Minh H: *“Gãy mỏm khuỷu tay phải còn dụng cụ kết hợp xương; sẹo trung bình khuỷu tay phải; sẹo nhỏ khuỷu tay trái”*. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Ngô Minh H do thương tích gây nên là 14%. Cơ chế hình thành vết thương của Ngô Minh H là: *“Do ngoại lực tác động trực tiếp. Vật gây ra thương tích ở khuỷu tay phải là vật cứng có cạnh sắc. Vật gây ra thương tích ở khuỷu tay trái là vật tày cứng”*.

Về vật chứng thu giữ: 01 vật thể hình dạng tròn, có bán kính khoảng 01 milimet, có dính máu và da xung quanh do nhân viên bảo vệ Bệnh viện Chợ Rẫy giao nộp; 01 hộp kim loại màu trắng và 153 viên đạn bằng kim loại màu xám; 01 tivi đã cũ, màu đen, nhãn hiệu LG, model: 43LJ550T-TA, tình trạng hư hỏng màn hình; 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, loại Vision, biển số 84B1-780.07, hư hỏng đồng hồ đo kilomet cùng với ốp sau bảo của đồng hồ, hư hỏng ốp sườn bằng nhựa bên phải; 03 đĩa DVD-R trong bộ nhớ lưu trữ dữ liệu điện tử gồm 5 tập tin hình ảnh ghi nhận một số diễn biến vụ án khu vực hiện trường đường Nguyễn Đáng; 01 đĩa DVD-R trong bộ nhớ lưu trữ dữ liệu điện tử gồm 02 tập tin hình ảnh ghi hoạt động trên đoạn đường Trần Phú trước cửa tiệm tử Hiệp Thành; 01 đĩa DVD-R trong bộ nhớ lưu trữ dữ liệu điện tử gồm 02 tập tin hình ảnh ghi hoạt động trên đoạn đường Trần Quốc Tuấn trước trụ sở Công an phường 2 và nơi ngã tư giao nhau giữa đường Trần Phú với đường Nguyễn Thị Minh Khai; 01 đĩa DVD-R lưu trữ dữ liệu điện tử gồm 01 tập tin hình ảnh của Nguyễn Hữu Lộc; 01 áo thun màu trắng, phía trước có dòng chữ “adidas”, lưng áo có vết thủng hình tròn, đường kính khoảng 03mm; 01 nón bảo hiểm đã qua sử dụng, màu xám, nhãn hiệu “Nón Sơn”; 01 đôi dép bằng xốp đã qua sử dụng, màu đỏ đen, quai kẹp bằng nhựa màu đen.

Trước khi kết thúc điều tra, Cơ quan điều tra đã giao trả tivi cho chủ sở hữu là chị Phan Thị Hết; giao trả xe mô tô cho chị Nguyễn Thị Bích T.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm 01 viên kim loại (viên đạn) màu xám và 153 viên kim loại (viên đạn) màu xám. Kết luận giám định số 3132 ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh như sau: *“153 viên kim loại màu xám và 01 viên kim loại màu xám có bám chất màu nâu đỏ gửi giám định là đạn mũi dù cỡ 5,5mm. Đạn mũi dù cỡ 5,5mm sử dụng để bắn cho các loại súng săn, cỡ nòng 5,5mm và một số loại súng hơi (súng cò) tự chế có đường kính trong nòng khoảng 5,5mm. Sử dụng khẩu súng hơi (súng cò) tự chế có đường kính buồng đạn khoảng 5,5mm bắn với đạn mũi dù cỡ 5,5mm; đạn ra khỏi nòng súng vào cơ thể người có thể gây chết hoặc bị thương cũng như phá hủy kết cấu vật chất. Dấu vết trên 01 (một) viên đạn kim loại màu xám có bám chất màu nâu đỏ gửi giám định phù hợp do súng hơi (súng cò) tự chế bắn ra; không đủ cơ sở truy nguyên loại súng bắn ra”*.

Tại Kết luận định giá tài sản số 26 ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T, tỉnh Trà Vinh xác định các phụ tùng bị hư hỏng của xe mô tô hiệu Honda loại Vision, biển số 84B1-780.07: “Bộ đồng hồ đo km; ốp sau đồng hồ đo km bằng nhựa; ốp sườn bên phải bằng nhựa; hai vít, kẹp, hai chốt cài. Tổng giá trị bằng 1.521.000 đồng”.

Tại Kết luận định giá tài sản số 27 ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T, tỉnh Trà Vinh xác định tivi màu đen đã qua sử dụng, nhãn hiệu LG, model: 43LJ550T-TA, trị giá 5.600.000 đồng”.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKS-P1 ngày 28/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Đỗ Phi H về tội “Giết người” theo quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Phi H thống nhất với nội dung bản cáo trạng số: 14/CT-VKS-P1 ngày 28/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh về diễn biến hành vi phạm tội. Riêng về việc truy tố hành vi của bị cáo là tội “Giết người” thì bị cáo chưa thống nhất vì bị cáo thừa nhận do có mâu thuẫn với của Nguyễn Hữu L nên khi bị cáo nhìn thấy nhóm của L đi trên nhiều xe mô tô chạy đến chỗ bị cáo và nghe có người hô “Nó kia, giết nó” nên bị cáo đã dùng súng hơi (súng cò, bắn đạn chì do bị cáo tự chế) ngắm bắn vào nhóm của L đề nhóm của L không truy đuổi bị cáo nhưng đã xảy ra hậu quả là trúng vào Trương Hoài P (đang chạy xe mô tô trên đường) với tỷ lệ thương tích là 14% và Đoàn Văn T (đang chạy bộ) với tỷ lệ thương tích là 12%, bị cáo hoàn toàn không có ý định giết người, hành vi của bị cáo chỉ là tội “Cố ý gây thương tích”.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị Mộng T không đặt ra yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự vì hai bên đã thỏa thuận xong. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Mai Văn P thừa nhận vào khoảng 12 giờ ngày 19/3/2020 đã dùng dao (kiếm Nhật) chém gây thương tích cho Ngô Minh H với tỷ lệ là 14%; Ngô Minh

H sẽ thỏa thuận với Mai Văn P, Mai Văn H về việc bồi thường trách nhiệm dân sự và sẽ khởi kiện bằng một vụ án dân sự độc lập khi có yêu cầu tại Tòa án có thẩm quyền.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi phân tích các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa hôm nay đã thể hiện vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/3/2020, tại Khóm 10, phường 7, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, khi thấy L cùng nhiều người chạy trên nhiều xe mô tô đến và có người truy hô “Nó kia, giết nó” thì bị cáo Hùng đã dùng súng hơi (súng cò, bắn đạn chì) ngắm bắn lần thứ nhất trúng Trương Hoài P đang điều khiển xe mô tô trên đường (phía sau P có nhiều xe đang lưu thông cùng chiều trên đường), ngắm bắn lần thứ hai trúng Đoàn Văn T đang chạy bộ trên đường, hậu quả Trương Hoài P bị thương tích tỷ lệ 14% và Đoàn Văn T bị thương tích tỷ lệ 12%, bị cáo hoàn toàn có đủ năng lực hành vi nhận thức được việc dùng súng tự chế bắn vào người khác là gây nguy hiểm đến tính mạng của con người nhưng bị cáo cố tình thực hiện hành vi, việc các bị hại bị trúng đạn nhưng không chết là nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo, hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ quy kết bị cáo Đỗ Phi H phạm tội “Giết người” theo điểm 1 khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự. Vị Kiểm sát viên quyết định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm 1 khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 và Điều 38 Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Phi H từ 08 đến 09 năm tù về tội “Giết người”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 07/4/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thỏa thuận xong, không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngoài ra, Vị còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, buộc bị cáo nộp án phí hình sự và dành quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng theo quy định pháp luật.

Đối với Mai Văn P tại thời điểm gây thương tích cho Ngô Minh H có độ tuổi từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi, theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự là chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên không xử lý hình sự.

- *Quan điểm của luật sư Nguyễn Trường V bào chữa cho bị cáo Đỗ Phi H:* Vị thống nhất với Bản Cáo trạng số 14/CT-VKS-P1 ngày 28/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh khi mô tả nội dung của vụ án. Tuy nhiên, Vị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giữa bị cáo và bị hại hoàn toàn không có mâu thuẫn với nhau, khi nhóm của Nguyễn Hữu L trong đó có các bị hại rượt đuổi bị cáo nên phần nào cũng tác động vào tâm lý của bị cáo, hành vi của bị cáo là không nhằm mục đích tước đi sinh mạng của ai cả nên phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, không phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh. Ngoài ra mong Hội đồng xét xử xem xét hành vi phạm tội của bị cáo một phần cũng do lỗi của các bị hại khi truy đuổi bị cáo; quá trình điều tra bị cáo tự nguyện đến cơ quan điều tra để đầu thú, thành thật khai báo, ăn năn hối cải và tác động gia đình khắc phục

hậu quả cho các bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- *Quan điểm của luật sư Nguyễn Tiến L bào chữa cho bị cáo Đỗ Phi H:* Vị thống nhất với nội dung Bản Cáo trạng số 14/CT-VKS-P1 ngày 28/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh khi mô tả sự việc xảy ra của vụ án. Tuy nhiên, Vị không thống nhất với quyết định truy tố bị cáo Đỗ Phi H về tội “Giết người” theo quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh vì rõ ràng từ đầu ý chí của bị cáo là muốn hòa giải với nhóm của Nguyễn Hữu L, nhưng khi bị nhóm của L truy đuổi thì bị cáo chỉ bắn súng để thoát thân, bị cáo hoàn toàn không có ý định tước đi sinh mạng của bị hại. Mặt khác, Cáo trạng cho rằng hành vi của bị cáo là có khả năng giết nhiều người nên truy tố bị cáo phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm 1 khoản 1 Bộ luật hình sự là chưa thỏa đáng vì súng bị cáo sử dụng là thiết kế lắp mỗi lần chỉ một viên đạn và cũng chưa có kết quả giám định nào khẳng định súng bị cáo sử dụng có thể bắn xuyên qua nhiều người. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 13 Bộ luật hình sự, suy đoán bị cáo Đỗ Phi H không phạm tội giết người, còn hành vi của bị cáo là phạm tội gì thì yêu cầu cơ quan tiến hành tố tụng giải quyết theo quy định pháp luật.

Qua quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Phi H cho rằng bị cáo không phạm tội “Giết người”.

Lời nói sau cùng của bị cáo Đỗ Phi H: Bị cáo xin lỗi các bị hại, hậu quả xảy ra là ngoài mong muốn của bị cáo. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thời hạn xét xử vụ án: Vụ án kéo dài thời hạn xét xử là do Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh thực hiện theo Chỉ thị số 15, 16 của Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid – 19.

Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát, những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, những người tham gia tố tụng được Tòa án triệu tập đều có mặt. Riêng những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Phan Thị H, Nguyễn Thị Bích T, Nguyễn Hữu L, Lý Hoàng V, Hồ Văn Q vắng mặt có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; Nguyễn Tăng Trường Đ vắng mặt không có lý do. Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan còn lại, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã làm rõ lời khai của những người này và xét thấy việc vắng mặt của họ cũng không ảnh hưởng đến việc giải quyết

vụ án. Mặt khác, để thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh Covid – 19 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh nên Tòa án hạn chế việc tập trung đông người trong nhiều lần. Căn cứ vào quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án, việc xét xử không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự vắng mặt.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Phi H thống nhất một phần với nội dung bản Cáo trạng số 12/CT-VKS-P1 ngày 28/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh. Bị cáo không thừa nhận bị cáo có hành vi giết người đối với bị hại mà chỉ là do giữa bị cáo với Nguyễn Hữu L có mâu thuẫn với nhau khi bị cáo thấy L đi cùng với rất nhiều người trên nhiều xe mô tô đến, trong đó có người hô “nó kia, giết nó”, nghĩ là nhóm của Lộc đến để trả thù bị cáo nên bị cáo mới dùng súng hơi (súng cùn, bắn đạn chì) tự chế ngắm bắn lần thứ nhất trúng Trương Hoài P đang điều khiển xe mô tô trên đường (phía sau P có nhiều xe đang lưu thông cùng chiều); tiếp sau đó, bị cáo đưa nòng súng ra sau lưng nhắm về phía nhóm người đang rượt đuổi, bắn lần thứ hai thì trúng Đoàn Văn T đang chạy bộ trên đường. Hậu quả, Trương Hoài P bị thương tích với tỷ lệ 14%, Đoàn Văn T bị thương tích với tỷ lệ 12%. Mục đích là để cho nhóm của L không truy đuổi bị cáo nữa, bị cáo hoàn toàn không có ý định giết người như bản cáo trạng đã truy tố.

Mặc dù, tại phiên tòa hôm nay, lúc đầu bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo không phạm tội Giết người mà bị cáo cho rằng hành vi của bị cáo là phạm tội Cố ý gây thương tích nhưng qua quá trình tranh tụng, giải thích pháp luật của Hội đồng xét xử cũng như căn cứ vào các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra thể hiện khi bị cáo nhìn thấy nhiều người chạy trên nhiều xe mô tô chạy đến chỗ của bị cáo trong đó có Nguyễn Hữu L – là người đã có mâu thuẫn từ trước với bị cáo và bị cáo nghe tiếng hô “Nó kia, giết nó” thì bị cáo liền lấy viên đạn chì lắp vào súng, đứng trên vỉa hè ngắm bắn một phát đạn trúng vào cánh tay phải của Trương Hoài P (đang điều khiển xe mô tô cách quán UN 10,5 mét), sau đó bị cáo tiếp tục vừa chạy về phía trước, vừa dùng tay trái lấy từ trong túi quần bên trái ra một viên đạn chì lắp vào súng, bị cáo cầm súng trên tay phải hướng nòng súng về phía sau nhắm về phía nhóm người đang rượt đuổi và bắn một phát đạn trúng vào vùng hông lưng bên phải của Đoàn Văn T (đang chạy bộ). Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu thu thập được như biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, thực nghiệm điều tra, lời khai của bị hại, người có liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là nhất quán nhau, không thay đổi và bị cáo cũng thừa nhận lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là do bị cáo tự do khai, không do tác động bởi ý chí áp đặt của cơ quan điều tra và Điều tra viên, như vậy lời khai của bị cáo là hoàn toàn khách quan, trung thực. Bị cáo khai hoàn toàn nhận thức được việc bị cáo dùng súng tự chế bắn vào người khác là có thể gây hậu quả chết người, cụ thể tại Biên bản hỏi cung bị cáo ngày 14/4/2020 (tại BL 527) bị cáo khai “... mục đích của tôi bắn vào nhóm của L, trúng ai thì trúng không nhắm vào cá nhân nào hết. Tôi biết súng cùn tự chế bắn đạn chì trúng vào đầu, vùng

nguy hiểm khác của con người có thể gây chết người...”. Theo Kết luận giám định số 3132 ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh như sau: “153 viên kim loại màu xám và 01 viên kim loại màu xám có bám chất màu nâu đỏ gửi giám định là đạn mũi dù cỡ 5,5mm. Đạn mũi dù cỡ 5,5mm sử dụng để bắn cho các loại súng săn, cỡ nòng 5,5mm và một số loại súng hơi (súng cò) tự chế có đường kính trong nòng khoảng 5,5mm. Sử dụng khẩu súng hơi (súng cò) tự chế có đường kính buồng đạn khoảng 5,5mm bắn với đạn mũi dù cỡ 5,5mm; đạn ra khỏi nòng súng vào cơ thể người có thể gây chết hoặc bị thương cũng như phá hủy kết cấu vật chất. Dấu vết trên 01 (một) viên đạn kim loại màu xám có bám chất màu nâu đỏ gửi giám định phù hợp do súng hơi (súng cò) tự chế bắn ra; không đủ cơ sở truy nguyên loại súng bắn ra”. Việc bị hại bị trúng đạn nhưng không chết là nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo.

Bên cạnh đó, theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ quy định “Vũ khí là thiết bị, phương tiện hoặc tổ hợp những phương tiện được chế tạo, sản xuất có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất, bao gồm: vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao và vũ khí khác có tính năng, tác dụng tương tự” và tại khoản 3 cũng quy định “Súng săn là súng được chế tạo, sản xuất thủ công hoặc công nghiệp, được sử dụng để săn bắn, bao gồm: súng kíp, súng hơi và đạn sử dụng cho các loại súng này”. Với hành vi của bị cáo và hậu quả của vụ án đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”.

Do vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh quyết định truy tố các bị cáo Đỗ Phi Hùng về tội “Giết người” theo quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, qua kết quả tranh tụng tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh, bị cáo không kêu oan.

[4] Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Chỉ vì những mâu thuẫn trước đó với Nguyễn Hữu L mà khi thấy L cùng nhóm bạn chạy đến chỗ của bị cáo thì bị cáo đã dùng súng tự chế ngắm và bắn vào nhóm người của Nguyễn Hữu L, hậu quả là trúng Trương Hoài P và Đoàn Văn T, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo có thể sẽ tước đoạt tính mạng của người khác nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, mặt khác khi bị cáo ngắm bắn về hướng nhóm của L trúng Trương Hoài P thì bị cáo biết rõ lúc này có rất nhiều xe đang điều khiển cùng chiều chạy trên đường nên sẽ gây nguy hiểm cho nhiều người và cụ thể là khi Trương Hoài P bị bắn trúng, không giữ được thăng bằng nên té ngã làm nhiều người điều khiển xe gần máy chạy phía sau xe P không tránh né kịp nên cũng bị té ngã trên mặt đường. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền được sống của con người, xem thường pháp luật, không những gây ảnh hưởng đặc biệt xấu đến an ninh trật tự ở địa phương mà còn tạo ra sự hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, gây bất bình và sự phẫn uất cao độ trong dư luận xã hội. Do đó, hành vi của bị cáo cần

phải bị xử lý nghiêm theo quy định pháp luật nhằm đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung, góp phần đấu tranh chống loại tội phạm nguy hiểm này trong tình hình hiện nay.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: sau khi thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo tự nguyện đến Công an thành phố T đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành thật khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chủ động tác động gia đình, khắc phục hậu quả bị hại; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo một phần cũng do lỗi của bị hại khi rượt đuổi bị cáo; các bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo phạm tội chưa đạt nên cần xem xét áp dụng Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự khi lượng hình cho bị cáo.

Do bị cáo Đỗ Phi H có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự khi lượng hình cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người bào chữa đều đúng với quy định của pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tố tụng, của người bào chữa đều hợp pháp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị Mộng T đã thỏa thuận xong, không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về phân trách nhiệm dân sự bồi thường thiệt hại của Mai Văn P đối với Ngô Minh H được giải quyết bằng một vụ kiện dân sự độc lập khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đối với hành vi hủy hoại tài sản đã được Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh khởi tố vụ án để làm rõ xử lý theo thẩm quyền.

[7] Về vật chứng: 01 vật thể hình dạng tròn, có bán kính khoảng 01 milimet, có dính máu và da xung quanh do nhân viên bảo vệ Bệnh viện Chợ Rẫy giao nộp; 01 hộp kim loại màu trắng và 153 viên đạn bằng kim loại màu xám là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nghĩ nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với các vật chứng: 03 đĩa DVD-R trong bộ nhớ lưu trữ dữ liệu điện tử gồm 5 tập tin hình ảnh ghi nhận một số diễn biến vụ án khu vực hiện trường

đường Nguyễn Đáng; 01 đĩa DVD-R trong bộ nhớ lưu trữ dữ liệu điện tử gồm 02 tập tin hình ảnh ghi hoạt động trên đoạn đường Trần P trước cửa tiệm tử Hiệp Thành; 01 đĩa DVD-R trong bộ nhớ lưu trữ dữ liệu điện tử gồm 02 tập tin hình ảnh ghi hoạt động trên đoạn đường Trần Quốc T trước trụ sở Công an phường 2 và nơi ngã tư giao nhau giữa đường Trần P với đường Nguyễn Thị Minh K; 01 đĩa DVD-R lưu trữ dữ liệu điện tử gồm 01 tập tin hình ảnh của Nguyễn Hữu L tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án.

Đối với các vật chứng: 01 áo thun màu trắng, phía trước có dòng chữ “adidas”, lưng áo có vết thủng hình tròn, đường kính khoảng 03mm; 01 nón bảo hiểm đã qua sử dụng, màu xám, nhãn hiệu “Nón Sơn”; 01 đôi dép bằng xốp đã qua sử dụng, màu đỏ đen, quai kẹp bằng nhựa màu đen, bị hại Đoàn Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Mai Văn P không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Đỗ Phi H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quan điểm của hai Vị luật sư bào chữa cho bị cáo về định tội danh được Hội đồng xét xử xem xét nhưng không phù hợp với quy định pháp luật cũng như nhận định trên của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận. Đối với đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo của Vị luật sư Nguyễn Trường V là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh phù hợp với quy định pháp luật và nhận định trên của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm a khoản 2 Điều 268, Điều 269 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Đỗ Phi H phạm tội “Giết người”.

Căn cứ: điểm 1 khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Phi H 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 07/4/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị Mộng T đã thỏa thuận xong, không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về phần trách nhiệm dân sự bồi thường thiệt hại của Mai Văn P đối với Ngô Minh H được giải quyết bằng một vụ kiện dân sự độc lập khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đối với hành vi hủy hoại tài sản của bà Nguyễn Thị Bích T, Phan Thị H đã được Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh khởi tố vụ án để làm rõ xử lý theo thẩm quyền.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 01 vật thể hình dạng tròn, có bán kính khoảng 01 milimet, có dính máu và da xung quanh do nhân viên bảo vệ Bệnh viện Chợ Rẫy giao nộp; 01 hộp kim loại màu trắng và 153 viên đạn bằng kim loại màu xám; 01 áo thun màu trắng, phía trước có dòng chữ “adidas”, lưng áo có vết thủng hình tròn, đường kính khoảng 03mm; 01 nón bảo hiểm đã qua sử dụng, màu xám, nhãn hiệu “Nón Sơn”; 01 đôi dép bằng xốp đã qua sử dụng, màu đỏ đen, quai kẹp bằng nhựa màu đen.

Tuyên tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án các vật chứng gồm: 03 đĩa DVD-R trong bộ nhớ lưu trữ dữ liệu điện tử gồm 5 tập tin hình ảnh ghi nhận một số diễn biến vụ án khu vực hiện trường đường Nguyễn Đ; 01 đĩa DVD-R trong bộ nhớ lưu trữ dữ liệu điện tử gồm 02 tập tin hình ảnh ghi hoạt động trên đoạn đường Trần P trước cửa tiệm tử Hiệp Thành; 01 đĩa DVD-R trong bộ nhớ lưu trữ dữ liệu điện tử gồm 02 tập tin hình ảnh ghi hoạt động trên đoạn đường Trần Quốc T trước trụ sở Công an phường 2 và nơi ngã tư giao nhau giữa đường Trần P với đường Nguyễn Thị Minh K; 01 đĩa DVD-R lưu trữ dữ liệu điện tử gồm 01 tập tin hình ảnh của Nguyễn Hữu L.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Đỗ Phi H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm đã tuyên. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSNDCC;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh Trà Vinh;
- TTG - CA tỉnh Trà Vinh;
- Cục THADS tỉnh Trà Vinh;
- CA tp Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Mến

